

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN PHÚ
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: /2020/HSST
Ngày 14-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN PHÚ - TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Phong Phi**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Võ Hoàng Nghiệp**

Bà **Nguyễn Thị Kim Uyên**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Đỗ Ngọc Mai Thy** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông **Hồ Nguyễn Thiết Bảnh** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang, Tòa án xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2020/TLST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2020/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Đinh Văn T, sinh ngày 07/10/2003 An Phú, An Giang; Nơi cư trú: Ấp Đồng Ky, xã Quốc T, huyện An Phú, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 03/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: phật; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn Tiết và bà Đỗ Thị Hồng; anh chị em ruột có 04 người, bị cáo là người thứ ba; Tiền án, tiền sự: chưa; nhân thân: bình thường. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/12/2019 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Đinh Văn T: Bà **Lê Hồ Bích Hằng** là trợ giúp viên pháp lý của trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh An Giang. có mặt

- Người đại diện theo pháp luật cho bị cáo:

1. Ông **Đinh Văn Tiết**, sinh năm 1976; Cư trú: Ấp Đồng Ky, xã Quốc T, huyện An Phú, An Giang. có mặt

2. Bà Đỗ Thị Hồng, sinh năm 1976; Cư trú: Ấp Đồng Ky, xã Quốc T, huyện An Phú, An Giang. Có mặt

- *Người làm chứng:*

1. Cao Văn Cường; vắng

2. Trình Văn Đông; vắng

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 10 tháng 12 năm 2019, Đội Cảnh sát Kinh tế - Ma túy Công an huyện An Phú phối hợp cùng với Công an xã Quốc T tuần tra đến khu vực ấp Đồng Ky, xã Quốc T, huyện An Phú phát hiện Đinh Văn T, sinh ngày 07/10/2003 đang ngồi trên xe mô tô biển số 67G1 – 639.01 có biểu hiện nghi vấn, nên lực lượng tiến hành kiểm tra và phát hiện trong bội xe phía trước bên trái xe mô tô có 01 gói thuốc lá hiệu Jet, màu trắng bên trong có chứa 02 bọc nylon trong suốt có rãnh khóa, viền màu đỏ, bên trong chứa tinh thể màu trắng (nghi ma túy). Qua làm việc, T khai nhận tinh thể màu trắng bên trong 02 bọc nylon là ma túy, T mua về để sử dụng. Nên lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T và thu giữ tang vật.

Quá trình điều tra xác định: Vào khoảng 18 giờ ngày 10/12/2019, T điều khiển xe mô tô biển số 67G1- 936.01 từ nhà thuộc ấp Đồng Ky, xã Quốc T, huyện An Phú đi qua ấp ParNam, xã Perchay, huyện Koah Thum, tỉnh KanDal, Campuchia mua ma túy đá của người đàn ông Campuchia tên Mê (không rõ họ tên địa chỉ cụ thể) với giá 4.000.000 đồng. Mua xong, T cất giấu ma túy bên trong bội xe phía trước bên trái xe mô tô 67G1- 936.01, rồi điều khiển xe trở về Việt Nam. Khi đến phía trên xóm Châm thuộc ấp Đồng Ky, xã Quốc T, huyện An Phú T dừng xe lại bên lề đường đi vệ sinh và hút thuốc. Cùng lúc này, lực lượng Công an đến kiểm tra và phát hiện trong bội xe phía trước bên trái xe mô tô có chứa ma túy vừa mua của Mê. Nên lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ tang vật như nội dung vụ án.

Căn cứ Kết luận giám định số 221/KLGT-PC09 (MT) ngày 14/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, ghi nhận: 01 (một) phong bì được niêm phong có in dấu tròn màu đỏ của Công an xã Quốc T, huyện An Phú, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Huỳnh Văn Phú, Đinh Văn T, Bùi Văn Phước. Bên trong có 02 (hai) bọc nylon trong suốt một đầu có rãnh kéo viền màu đỏ chứa tinh thể màu trắng gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng **9,9064 gam** (chín phẩy chín không sáu bốn gam).

Ngày 19/12/2019, Đinh Văn T bị khởi tố để điều tra.

Vật chứng thu giữ trong vụ án:

01 (một) phong bì được niêm phong có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện An Phú và các chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Mỹ Hà, Nguyễn Đăng Khoa, Phan Ngọc Sang. Bên trong có mẫu vật còn lại sau giám định, có khối lượng 9,8107 gam, loại Methamphetamine.

01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter 150, màu đen, biển số 67G1-936.01, số khung 195221, số máy 964260 đã qua sử dụng.

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F7, màu xanh, số imei 868476034663479 và số imei 868476034663461 đã qua sử dụng.

Cáo trạng số 09/CT-VKSAP ngày 13 tháng 3 năm 2020 truy tố bị cáo Đinh Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Bị cáo biết rõ việc sử dụng ma túy, tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do bản thân bị nghiện nên vẫn mua để sử dụng.

Bị cáo không có ý kiến gì về kết quả giám định khối lượng chất ma túy mà kết luận đã nêu.

Lời khai của những người làm chứng phù hợp với lời khai của bị cáo và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đinh Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 38, Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Đinh Văn T từ 03 năm 09 tháng, đến 04 năm 03 tháng tù.

Về xử lý vật chứng đề nghị áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì được niêm phong có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện An Phú và các chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Mỹ Hà, Nguyễn Đăng Khoa, Phan Ngọc Sang. Bên trong có mẫu vật còn lại sau giám định, có khối lượng 9,8107 gam, loại Methamphetamine.

Tịch thu bán sung quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F7, màu xanh, số imei 868476034663479 và số imei 868476034663461 đã qua sử dụng.

Trả lại cho bà Đỗ Thị Hồng: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter 150, màu đen, biển số 67G1- 936.01, số khung 195221, số máy 964260 đã qua sử dụng.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Thống nhất với đề nghị của Viện kiểm sát về tội danh, tuy nhiên về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo và ông ngoại, bà ngoại bị cáo là người có công cách mạng nên đề nghị xử phạt bị cáo từ 3 năm đến 3 năm 6 tháng tù.

Viện kiểm sát Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Người làm chứng trong vụ án vắng mặt tại phiên tòa nhưng họ đã có lời khai tại Cơ quan điều tra được thể hiện trong hồ sơ vụ án. Xét việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với những người vắng mặt là phù hợp quy định tại Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Xét tính chất vụ án: Bị cáo đứng trước phiên tòa hôm nay là người chưa đủ 18 tuổi tuy nhiên cũng biết được việc tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật, nhận thức được sử dụng ma túy là con đường dẫn đến cái chết, bị cáo mua tàng trữ trái phép để sử dụng với khối lượng 9,9064 gam (chín phẩy chín không sáu bốn gam) ma túy là methamphetamine, đã cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà Nước về ma túy, gây mất an ninh trật tự trên địa bàn huyện biên giới.

Nhà nước nghiêm cấm bất kỳ ai có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, mọi người, mọi gia đình hãy nói không với ma túy. Ma túy đã làm cho bao gia đình đổ vỡ, người sử dụng ma túy không còn sức khỏe để lao động, không đủ nhận thức và khi lên cơn nghiện có thể làm bất cứ việc gì để thỏa mãn cơn nghiện. Nhà trường và các bậc cha, mẹ, phải biết giáo dục và định hướng để con em mình biết mà tránh xa ma túy, những ai có ý định tàng trữ trái phép chất ma túy thì kiên quyết từ bỏ, ai còn liên quan đến ma túy thì cũng sẽ bị pháp luật xử lý.

[4] Bị cáo là người biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bởi Methamphetamine (hàng đá) thực chất đây là thuốc gây nghiện thuộc loại nguy hiểm, khi thâm nhập vào cơ thể sẽ gây kích thích mạnh, làm cho người nghiện bị giảm sút về tinh thần và khi lên cơn nghiện dễ có hành động phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, phá hoại việc tập trung quản lý của Nhà nước đối với công tác phòng, chống ma túy. Xét thấy, cần có mức án nghiêm mới có đủ thời gian cải tạo giáo dục bị cáo nhằm phát huy tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Xét về nhân thân, mức hình phạt áp dụng: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, mới phạm tội lần đầu, là người chưa đủ 18 tuổi, có ông ngoại được tặng huân chương kháng chiến hạng ba, bà ngoại được tặng huân chương kháng chiến hạng nhất, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo, biết ăn năn hối cải về hành vi của mình, căn cứ khoản 1, Điều 101 để xét xử bị cáo mức thấp nhất của khung hình phạt được quy định tại điểm g, khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Từ những phân tích về nhân thân như trên, xem xét đề nghị của Viện kiểm sát, nhận thấy mức án mà Viện kiểm sát đề nghị từ từ 03 năm 09 tháng, đến 04 năm 03 tháng tù là phù hợp đối với bị cáo, Hội đồng xét xử sẽ xem xét quyết định.

[6] Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Xử lý vật chứng: Chấp nhận theo đề nghị của Viện kiểm sát.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 46, Điều 47; Điều 91, Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Căn cứ Điều 106; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đinh Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đinh Văn T **03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo (ngày 10/12/2019).

Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì được niêm phong có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện An Phú và các chữ ký ghi tên

Nguyễn Thị Mỹ Hà, Nguyễn Đăng Khoa, Phan Ngọc Sang. Bên trong có mẫu vật còn lại sau giám định, có khối lượng 9,8107 gam, loại Methamphetamine.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F7, màu xanh, số imei 868476034663479 và số imei 868476034663461 đã qua sử dụng.

Trả lại cho bà Đỗ Thị Hồng: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter 150, màu đen, biển số 67G1- 936.01, số khung 195221, số máy 964260 đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Phú và Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Phú ngày 13/3/2020)

Về án phí: Buộc bị cáo Đinh Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Thời hạn kháng cáo của bị cáo, của đương sự có mặt hoặc đã tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt khi tuyên án là 15 ngày kể từ ngày tuyên án (14/5/2020). Đối với đương sự vắng mặt là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện An Phú (02);
- Tòa án nhân dân tỉnh (01);
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang (01);
- Nhà Tạm giữ (01);
- Thi hành án DS huyện (01);
- Bộ phận THAHS Tòa án (01);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (01);
- Người bị hại, liên quan (nếu có);
- Lưu hồ sơ vụ án (01);
- Lưu văn phòng (01).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Phong Phi